TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67 /2021/HS-ST
Ngày 25-10-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁNNHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*Ông Dương Văn Bản
*Các Hội thẩm nhân dân:*Ông Nguyễn Văn Tiến
Bà Lương Thị Thúy Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Xuân Trà, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:Ông Nguyễn Đức Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2021 tạiTrụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩmthụ lý số: 68/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021 đốivới bị cáo:

Nguyễn Công H, sinh ngày 26 tháng 02 năm 1986 tại Cao Phong,Hòa Bình; Nơi cư trú: Khu 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp:Lái xe; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Công H và bà Vũ Thị T (Tên gọi khác: Vũ Thị Kh); Vợ: Đỗ Thị Mai L con: có 02 con lớnsinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không có.

- Nhân thân: Năm2017 bị Công an huyện Mường La, tỉnh Sơn La ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/4/2021 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

-Chị Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm 1990; Địa chỉ: Khu 2, thị trấn C, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình.

(Có mặt)

- Ông Nguyễn Cômg U; sinh 1965; Địa chỉ xã D huyện T, thành phố Hà

Nội

(Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt)

**Người chứng kiến:*

-Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1949; Địa chỉ: Tổ 3 T, phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

(*Vắng mặt)*

-Anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1979; Địa chỉ: Tổ 3 T, phường L thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

(*Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 20 phU ngày 18/4/2021, Tổ tuần tra kiểm soát (TTKS) giao thông đường bộ của Cục Cảnh sát giao thông làm nhiệm vụ tại Km 59 + 400 QL3 mới Hà Nội - Thái Nguyên tiến hành kiểm tra xe ô tô nhãn hiệu Huyndai i10, BKS: 30A-563.28 do Nguyễn Công H điều khiển đang dừng đỗ. Khi bị kiểm tra, Nguyễn Công H cất giấu túi nilon chứa các hạt tinh thể màu đỏ xuống dưới thảm lót sàn bên ghế lái, các dụng cụ dùng sử dụng ma túy để ra ghế phía sau rồi điều khiển xe ô tô bỏ chạy theo hướng Thái Nguyên - Hà Nội, đến Km 53 + 200 (thuộc TDP 3 Tân Sơn, phường Lương Sơn, thành phố Sông Công) thì bị tổ TTKS dừng xe, kiểm tra. Tại đây phát hiện và thu giữ dưới thảm lót bên ghế lái có 01 túi nilon trong suốt kích thước (2x2)cm bên trong chứa các hạt tinh thể đỏ (H khai là ma túy). Ngoài ra còn thu giữ tại vị trí ghế sau bên phải 01 mảnh giấy bạc kích thước (12x1,5 cm; 01 ống tre kích thước (9x0,7 cm; 01 ống nhựa (vỏ bU bi) được nối bằng băng keo màu đen; tạm giữ 01 xe ô tô BKS: 30A-563.28 màu trắng; 01 giấy Chứng nhận kiểm định số KC 0918551.Tổ TTKS đã tiến hành niêm phong vật chứng, đưa H cùng toàn bộ vật chứng và đồ vật liên quan trụ sở để làm việc.

Quá trình điều tra H đã giao nộp 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S, số máy MKT82LL/A có gắn thẻ sim thuê bao số 0973.141.986; và 01 chìa khóa xe ô tô nhãn hiệu Huyndai.

Tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, tiến hành cân số vật chứng, nghi là ma túy thu giữ của H, xác định: số tinh thể màu đỏ có khối lượng là 0,190 gam.

Cơ quan CSĐT đã tiến hành trưng cầu giám định đối với số vật chứng nêu trên. Tại bản kết luận giám định số 775/KL-KTHS ngày 27/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Số chất bột tinh thể màu

đỏ gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra làm rõ: Nguyễn Công H là người nghiện ma túy. Khoảng ngày 14,15/4/2021, H dùng số điện thoại 0973.141.986 gọi đến người đàn ông thường gọi là "Dũng con" (không rõ địa chỉ cụ thể) có số điện thoại 0971.338.073 để hỏi mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Nhưng do Dũng hết ma túy nên đã giới thiện cho H người tên Tuấn (thường gọi là "Tuấn Bông" có số điện thoại là 0865.753.883) để liên hệ mua ma túy. Đến khoảng 19 giờ 30 phU ngày 18/4/2021, H gọi cho Tuấn hỏi mua 200.000 đồng ma túy dạng" đá" thì được Tuấn hẹn đến ngã ba đèn đỏ Chăm Mát (thuộc phường Chăm Mát, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình) để giao dịch mua ma túy. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày H điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Huyndai i10, BKS: 30A – 563.28 đi đến chỗ hẹn gặp Tuấn, H đưa cho Tuấn 200.000 đồng thì được Tuấn đưa lại cho 01 phong bì bên trong có chứa ma túy, H đã cất giấu dưới thảm lót sàn bên lái rồi điều khiển chở khách đến thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Đến khoảng 23 giờ 30 phU cùng ngày, sau khi trả hết khách tại điểm yêu cầu, H một mình điều khiển xe ô tô đi đến Km 59+ 400 Cao Tốc Hà Nội - Thái Nguyên lấy phong bì ra để sử dụng khi đang sử dụng, do thấy tổ Tuần tra kiểm soát (TTKS) giao thông đường bộ của Cục cảnh sát giao thông gõ cửa kiểm tra nên H đã điều khiển xe bỏ chạy, đến Km 53 +200 Cao tốc Hà Nội –Thái Nguyên (Thuộc TDP 3 Tân Sơn, phường Lương Sơn, thành phố Sông Công) thì bị tổ TTKS đuổi kịp và, kiểm tra, phát hiện và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Về vật chứng và đồ vật liên quan trong vụ án:01 bì niêm phong ký hiệu M1 bên trong có 0,090 gam mẫu M1 còn lại sau giám định và vở bao gói mẫu M1; 01 bì niêm phong ký hiệu M2, bên trong có vỏ bì niêm phong ký hiệu A và 01 túi nilon; 01 bì niêm phong ký hiệu B bên trong có 01 mảnh giấy bạc kích thước (12x1,5)cm, 01 ống nhựa (vỏ bU bi) và 01 ống tre kích thước (9x0,7 cm được dán nối bằng băng keo màu đen; 01 sim điện thoại có số thuê bao 0973.141.986, trên thẻ sim có dãy số: 8984048000016557819 được chuyển bảo quản theo đúng quy trình quản lý vật chứng.

Về chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, số máy MKT82LL/A, là tài sản của chị Nguyễn Thị Thu H1 (sinh năm 1990, trú tại khu 2, thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình, là em gái của H) cho H mượn, chị H1 không biết H sử dụng để liên lạc mua ma túy, cơ quan CSĐT đã trả lại cho chị H1 quản lý, sử dụng.

Về chiếc xe ô tô nhãn hiệu Huyndai i10, BKS: 30A-563.28, quá trình điều tra xác định là tài sản đăng ký tên ông Nguyễn Công U (sinh năm 1965, trú tại xã Dân Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội), do ông U và H đóng góp tiền mua chung. Việc H sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy, ông U không biết. Hiện chị H1 đã trả ông U số tiền đã đóng góp mua xe và số tiền ông U sử dụng

chiếc xe để thế chấp vay tại Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam chi nhánh Đống Đa. Ông U và H đã có đơn ủy quyền cho chị H1 quản lý, sử dụng chiếc xe ô tô trên. Ngày 12/9/2021, Cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc ô tô, giấy chứng nhân kiểm định số 9918551 và chìa khóa xe cho chị H1 để quản lý, sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 01/10/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công đã truy tố bị cáo Nguyễn Công H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".* Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Công H mức án từ**15** đến **18** tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêuhuỷ01 bì niêm phong ký hiệu M1 bên trong có 0,090 gam mẫu M1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M1; 01 bì niêm phong ký hiệu M2, bên trong có vỏ bì niêm phong ký hiệu A và 01 túi nilon; 01 bì niêm phong ký hiệu B bên trong có 01 mảnh giấy bạc kích thước (12x1,5) cm, 01 ống nhựa (vỏ bU bi) và 01 ống tre kích thước (9x0,7 cm được dán nối bằng băng keo màu đen; 01 sim điện thoại có số thuê bao 0973.141.986, trên thẻ sim có dãy số: 8984048000016557819.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có tài sản riêng và không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Công H không tranh luận, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Kết luận điều tra và Cáo trạng tuy tố, bị cáo đã nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo H mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Vào hồi 23 giờ 20 phU ngày 18/4/2021, tại tổ dân phố Tân Sơn, phường Lương Sơn, thành phố Sông Công, Nguyễn Công H có hành vi tàng trữ trái phép ***0,190 gam*** ma túy, loại *Methamphetamine*, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáoNguyễn Công H đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành của tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, nội dung điều luật như sau:

"*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

c) ……,Methamphetamine,….có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"

[3] Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng. Ma túy hủy hoại sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục và đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáođược gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 12/12 thì ở nhà làm ăn sinh sống và làm nghề lái xe tự do. Năm 2017 bị cáo bị Công an huyện Mường La, tỉnh Sơn La, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do vậy bị cáo được H tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ tính chất vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: bị cáo làngười đã thành niên, có hiểu biết xã hội nhất định, được gia đình tạo điều kiện nuôi ăn học nhưng không có ý thức tu dưỡng bản thân mà còn sa vào tệ nạn xã hội dẫn đến hậu quả vi phạm pháp luật hình

sự. Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức án tương xứng với hành vi phạm tội, buộc cách ly xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7]Về vật chứng của vụ án: Số ma túy bị thu giữcủa Hlà vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; 01 sim điện thoại có số thuê bao 0973.141.986, trên thẻ sim có dãy số: 8984048000016557819 là chiếc sim bị cáo đã sử dụng để liên lạc mua ma túy, và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, chiếc xe ô tô nhãn hiệu Huyndai i10, BKS: 30A-563.28. Trong quá trình điều tra đã làm rõ được tài sản trên là thuộc tài sản hợp pháp của chị H1 (em gái của bị cáo) chị H1 không biết việc bị cáo sử dụng để mua ma túy nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chị H1 quản lý và sử dụng số tài sản trên là phù hợp.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10]Về nguồn gốc số ma túy, H khai mua của một người đàn ông tên Tuấn,nhưng không rõ tuổi, địa chỉ cụ thể. Tuấn sử dụng số điện thoại 0865.753.883 để liên lạc mua bán ma túy với H, cơ quan CSĐT đã ra lệnh thu giữ điện tín tại Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông quân đội về thông tin của chủ thuê bao, lịch sử cuộc gọi trong ngày 18/4/2021 của số thuê bao trên nhưng đến nay chưa có kết quả. Cơ quan CSĐT sẽ tiếp tục xác minh làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47của Bộ luật hình sự; Điều 106, 136, 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Công H** phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy.*

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Công H **15**(Mười lăm) tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2021.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng:Tịch thu tiêu hủy01(một) bì niêm phong ký hiệu M1 bên trong có 0,090 gam chất ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định và

vỏ bao gói mẫu M1; 01(một) bì niêm phong ký hiệu M2, bên trong có vỏ bì niêm phong ký hiệu A và 01 túi nilon; 01(một) bì niêm phong ký hiệu B bên trong có 01 mảnh giấy bạc kích thước (12x1,5)cm, 01 ông nhựa (vỏ bU bi) và 01 ống tre kích thước (9x0,7)cm được dán nối bằng băng keo màu đen; 01(một) sim điện thoạisố thuê bao 0973.141.986, trên thẻ sim có dãy số: 8984048000016557819.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/10/2021giữa Công an thành phố Sông Công và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công)

Về án phí:Bị cáo Nguyễn Công H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Thu H1 biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Nguyễn Công U có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm iết.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Sông Công;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an TP Sông Công;
- Chi cục THADS TP Sông Công.
- Bị cáo; NLQ
- UBND thị trấn Cao Phong.

(Thông báo kết quả xét xử);
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Văn Bản